

BÁO CÁO**kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở 6 tháng đầu năm,
nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024**

Thực hiện Công văn số 73-CV/BCĐTW, ngày 21/5/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở về việc báo cáo kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở 6 tháng đầu năm 2024, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng báo cáo như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Lâm Đồng là tỉnh Nam Tây Nguyên, diện tích tự nhiên 9.783,34 km²; dân số hơn 1,3 triệu người; có 12 đơn vị hành chính cấp huyện, 142 đơn vị hành chính cấp xã, 1.376 thôn, tổ dân phố; với 47 dân tộc anh em cùng sinh sống, ngôn ngữ, phong tục, tập quán, tín ngưỡng, tôn giáo và văn hóa phong phú, đa dạng. Đảng bộ tỉnh có 16 đảng bộ cấp trên cơ sở, 2 đảng bộ cơ sở trực thuộc, 747 tổ chức cơ sở Đảng, 3.011 chi bộ trực thuộc, 49.979 đảng viên.

Trong 6 tháng đầu năm, Đảng bộ, chính quyền, nhân dân các dân tộc trong tỉnh và cộng đồng doanh nghiệp đã nỗ lực, quyết tâm cao, chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 28-NQ/TU, ngày 06/12/2023 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2024¹. Tập trung chỉ đạo, quyết liệt công tác quản lý, bảo vệ rừng; lĩnh vực tài nguyên, môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu được quan tâm, chỉ đạo. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục được quan tâm, chú trọng. An sinh xã hội, đời sống của nhân dân được chăm lo, cải thiện. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm, chỉ đạo triển khai theo đúng kế hoạch đề ra; chính sách đối với người có công được thực hiện đầy đủ, đúng quy định. Công tác khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh tiếp tục được chú trọng.

Tuy nhiên, nền kinh tế của tỉnh 6 tháng đầu năm 2024 tăng trưởng thấp. Thu ngân sách Nhà nước tăng nhưng gặp nhiều khó khăn. Tình hình giải ngân vốn đầu tư công chậm, không đạt yêu cầu đề ra. Công tác thu hút đầu tư chuyển biến chậm, không thu hút được dự án đầu tư mới. Tiến độ thực hiện các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh còn chậm, nhiều dự án gặp khó khăn, vướng mắc chưa được tháo gỡ. Công tác quản lý, bảo vệ rừng tuy đã được chỉ đạo và thực hiện quyết liệt, nhưng tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng vẫn còn diễn ra, gây thiệt hại tài nguyên rừng. Đời sống một bộ phận người dân còn khó khăn, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS); tình hình thời tiết khô hạn, thiếu

¹ Dự ước tốc độ tăng trưởng GRDP 6 tháng đầu năm 2024 của tỉnh đạt 2,978%. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 7.056 tỷ đồng, bằng 49,87% dự toán Trung ương.

nước ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất nông nghiệp của người dân và sản xuất thủy điện. Tình hình an ninh, trật tự trên một số địa bàn vẫn còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp; tai nạn giao thông tăng so với cùng kỳ; tình trạng trẻ em bị tai nạn đuối nước còn xảy ra ở một số địa phương. Công tác cải cách hành chính chưa đáp ứng yêu cầu; thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực vẫn còn rườm rà, phức tạp; tình trạng trễ hạn trong giải quyết và trả kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính vẫn còn xảy ra, tập trung chủ yếu vào lĩnh vực đất đai. Tình trạng đùn đẩy, né tránh, sợ trách nhiệm, tham mưu nội dung chưa rõ, chưa đúng quy định còn phổ biến. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính ở một số sở, ngành, địa phương có lúc, có nơi còn chưa nghiêm. Tất cả các vấn đề trên đã tác động đến việc thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, gắn với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của địa phương, ban hành Chỉ thị số 34-CT/TU, ngày 20/4/2024 “*về phát huy tinh thần trách nhiệm, sự năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, đảng viên, quyết tâm hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII*”; ban hành Công văn số 3534-CV/TU, ngày 31/01/2024 “*về tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU, ngày 17/02/2018*” để chỉ đạo thực hiện công tác dân chủ cơ sở.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền thực hiện Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội; tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân theo Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị, ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về việc ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên².

² Ban Dân vận Tỉnh ủy ban hành Công văn số 674-CV/BDVTU, ngày 23/4/2024 về hướng dẫn tiếp tục thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII).

Công tác kiểm tra, giám sát được Ban Thường vụ Tỉnh ủy quan tâm thực hiện. Trong 6 tháng đầu năm, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập 02 Đoàn Giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) đối với Ban Thường vụ Thành ủy và một số cán bộ chủ chốt thuộc Đảng bộ thành phố Đà Lạt, Ban Thường vụ Huyện ủy và một số cán bộ chủ chốt thuộc Đảng bộ huyện Bảo Lâm³. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp quan tâm, thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát về việc thực hiện dân chủ ở cơ sở và các quy định của Đảng, Nhà nước về phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

2. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện của cơ quan Nhà nước và chính quyền các cấp

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 2040/KH-UBND, ngày 15/3/2024 về thực hiện công tác dân vận, dân chủ năm 2024. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 4258/KH-UBND, ngày 15/5/2023 của UBND tỉnh về triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương rà soát, tham mưu dự thảo Nghị quyết quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trình HĐND tỉnh xem xét và ban hành⁴. UBND các huyện, thành phố và UBND cấp xã chủ động tham mưu dự thảo Nghị quyết của HĐND cùng cấp quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn và trình HĐND cùng cấp xem xét, ban hành vào các kỳ họp trong năm 2024. UBND cấp xã rà soát, sửa đổi Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở tại địa phương theo Kế hoạch số 4258/KH-UBND, ngày 15/5/2023 của UBND tỉnh.

Chính quyền các cấp thực hiện nghiêm túc việc cụ thể hóa chủ trương của Đảng, Nhà nước, của Tỉnh ủy, ban hành các văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2024 trên địa bàn. Quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện công tác dân vận của các cơ quan Nhà nước, chính quyền các cấp và thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với đổi mới hoạt động quản lý, điều hành theo hướng công khai, minh bạch, dân chủ, hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư công; tăng cường giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp. Tổ chức tiếp xúc, đối thoại, tiếp công dân, giải quyết kịp thời đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân. Phát huy vai trò của Nhân dân trong giám sát hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, tham gia quản lý xã hội.

3. Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở

Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ (QCDC) ở cơ sở tỉnh thực hiện nghiêm túc theo quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công rõ trách nhiệm thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc⁵, ban hành Chương trình số 90-CTr/BCĐ,

³ Quyết định số 1798-QĐ/TU, ngày 28/3/2024; Quyết định số 1799-QĐ/TU, ngày 28/3/2024. Giám sát đối với 02 tổ chức đảng, 03 cán bộ chủ chốt cấp huyện; 06 tổ chức cơ sở.

⁴ Văn bản số 3528/UBND-NC1, ngày 04/5/2024 về việc triển khai thực hiện Văn bản số 2343/BNV-CTTN, ngày 02/5/2024 của Bộ Nội vụ.

⁵ Thông báo số 66-TB/BCĐ, ngày 25/5/2023 về việc phân công trách nhiệm các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh.

ngày 13/3/2024 về chương trình công tác của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh Lâm Đồng năm 2024. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh đã bám sát chương trình công tác, kịp thời đôn đốc các tổ công tác và các địa phương, cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Các Tổ công tác của Ban Chỉ đạo tỉnh (*Tổ cơ quan; Tổ xã, phường, thị trấn; Tổ Doanh nghiệp*) chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật⁶. Trên cơ sở chương trình công tác của Ban Chỉ đạo tỉnh, các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh đã chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình thực hiện dân chủ ở cơ sở theo lĩnh vực, địa phương được phân công phụ trách. Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở của các cấp, các ngành, địa phương trong tỉnh đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác; kịp thời củng cố, kiện toàn và ban hành quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ thành viên ban chỉ đạo, tổ giúp việc. Chủ động tham mưu cấp ủy chỉ đạo gắn thực hiện QCDC ở cơ sở với thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị của địa phương. Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội rà soát, đôn đốc việc sửa đổi, bổ sung, xây dựng, ban hành các nội quy, quy chế cho phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

4. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện dân chủ ở cơ sở

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiếp tục quán triệt, phổ biến đến đội ngũ cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hiện dân chủ ở cơ sở như: Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP, ngày 14/8/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Nghị định số 61/2023/NĐ-CP, ngày 16/8/2023 về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư,...

Tổ xã, phường, thị trấn đã tham mưu ban hành Kế hoạch số 318-KH/BCĐ về triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2024; Kế hoạch số 325/KH-MTTQ-BTT, ngày 28/5/2024 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ cơ sở. Thống nhất với HĐND, UBND tỉnh về nội dung giám sát và phản biện xã hội năm 2024 của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh trước khi trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt Kế hoạch giám sát và phản biện xã hội năm 2024. Hướng dẫn MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện, thành phố triển khai kế hoạch thực hiện giám sát năm 2024. Trong 06 tháng đầu năm, đã tiến hành giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên khi có phản ánh từ Nhân dân theo Quy định số 124-QĐ/TW⁷; giám

⁶ Kế hoạch số 318-KH/BCĐ về triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2024; Kế hoạch số 325/KH-MTTQ-BTT, ngày 28/5/2024 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ cơ sở.

⁷ Đã ban hành thông báo kết luận Giám sát người đứng đầu Ban Quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Đa Nhim đối với ông Trần Xuân Đường - Trưởng Ban Quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Đa Nhim, Bí thư Đảng bộ BQL rừng phòng hộ đầu nguồn Đa Nhim.

sát chuyên đề về việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của Chủ tịch UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh⁸; phối hợp tham gia các đoàn giám sát của HĐND tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tổ chức giám sát các chuyên đề trong năm 2024... Tổ chức Hội nghị phản biện xã hội đối với dự thảo “*Đề án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận đến năm 2045*”. Tổ chức lấy ý kiến của MTTQ Việt Nam các cấp, các tổ chức thành viên, Hội đồng tư vấn, Ban Tư vấn và các tầng lớp Nhân dân tham gia góp ý vào các dự thảo văn bản pháp luật, đã góp ý 21 dự thảo văn bản do các cơ quan Đảng, chính quyền đề nghị; tham gia góp ý các dự thảo văn bản liên quan đến chương trình, kế hoạch, đề án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và địa phương⁹. Liên đoàn Lao động tỉnh và các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đã phối hợp kiểm tra 10 cuộc về an toàn, vệ sinh lao động tại các đơn vị, doanh nghiệp; tham gia các đoàn điều tra tai nạn lao động để bảo vệ quyền lợi cho 04 người lao động theo quy định.

Hoạt động của MTTQ Việt Nam, các tổ chức thành viên có nhiều chuyển biến tích cực, từng bước đi sâu, đi sát cơ sở, gần dân và sát dân để kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng, phản ánh của Nhân dân. Tập trung nhiều hơn cho công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân cùng thực hiện và giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật của nhà nước; phát huy, nâng cao ý thức trách nhiệm của từng người dân trong đóng góp ý kiến tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Quan tâm triển khai thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị; Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị; Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư. Công tác giám sát và phản biện xã hội tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực, từng bước đổi mới cả về nội dung, phương pháp, nâng cao chất lượng và hiệu quả giám sát, phản biện.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ

1. Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

Chính quyền cơ sở chỉ đạo, thực hiện công khai 14 nội dung phải công khai cho Nhân dân biết theo quy định được triển khai thực hiện nghiêm túc thông qua những hình thức công khai như: Niêm yết tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn; phát thanh trên hệ thống truyền thanh cơ sở; đăng tải trên các trang tin, trang mạng xã hội của địa phương... Tạo điều kiện cho Nhân dân được tiếp cận và nắm bắt thông tin, phản ánh, kiến nghị và kiểm tra, giám sát hoạt động của chính quyền cơ sở, của CBCC và người có trách nhiệm thực thi công vụ ở địa phương, cơ sở. Đối

⁸ Giám sát bằng 02 hình thức, tổ chức đoàn giám sát đối với Chủ tịch UBND thành phố Bảo Lộc và huyện Lâm Hà; giám sát bằng hình thức nghiên cứu, xem xét văn bản đối với 10 Chủ tịch UBND huyện, thành phố.

⁹ Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh hướng dẫn các huyện Cát Tiên, Đạ Tẻh, Bảo Lâm, Di Linh, Lâm Hà, Đức Trọng và thành phố Bảo Lộc tổ chức 15 Hội nghị lấy ý kiến cộng đồng dân cư thực hiện Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Tân Phú (tỉnh Đồng Nai) - Bảo Lộc (tỉnh Lâm Đồng) theo phương thức đối tác công tư; kết quả có 2.204 người tham dự và có 164 lượt ý kiến, kiến nghị, kịp thời tổng hợp các báo cáo đến các cơ quan liên quan theo quy định.

với các nội dung quy định dân được bàn và quyết định trực tiếp được triển khai thực hiện như: Việc huy động Nhân dân đóng góp để xây dựng kết cấu hạ tầng ở thôn, tổ dân phố; các công trình phúc lợi công cộng vốn do Nhà nước và Nhân dân đóng góp; các quy định, tiêu chí về xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh. Đối với việc Nhân dân bàn, biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định: Việc xây dựng hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố; bầu, bãi nhiệm thành viên Ban thanh tra Nhân dân (BTTND), Ban giám sát đầu tư của cộng đồng (BGSĐTCD) đã được thực hiện tốt thông qua cuộc họp cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình theo từng địa bàn từng thôn, tổ dân phố.

Công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính được quan tâm và triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả. Hiện nay, 100% đơn vị cấp xã đã thực hiện cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế “một cửa” “một cửa liên thông”, dịch vụ công trực tuyến; cơ bản tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân trong giao dịch hành chính. UBND cấp xã bố trí nơi làm việc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đáp ứng yêu cầu cho người dân đến giao dịch. Đồng thời, cử cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại bộ phận một cửa cấp xã tham gia tập huấn cải cách hành chính, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số. UBND cấp xã chủ động rà soát, kịp thời kiến nghị các cấp có thẩm quyền bãi bỏ những thủ tục chồng chéo không cần thiết; tổ chức niêm yết công khai quy trình, thủ tục giải quyết TTHC để người dân thực hiện và giám sát. Từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền cơ sở; nâng cao trình độ, năng lực, thái độ phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng.

Công tác sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã được quan tâm thực hiện¹⁰. Trên tinh thần chỉ đạo của tỉnh, đến năm 2025 sẽ tiến hành sáp nhập 07 đơn vị hành chính cấp xã gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức đảm bảo theo quy định¹¹. Việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở được triển khai thực hiện.

Duy trì tốt việc tham gia tiếp công dân định kỳ tại Ban tiếp công dân theo quy định¹². Kịp thời tiếp nhận, xử lý đơn thư, thông tin, phản ánh của công dân, phối hợp với chính quyền, các ngành chức năng tham gia đối thoại, giải quyết những bức xúc của Nhân dân¹³, nội dung chủ yếu là kiến nghị liên quan đến đất đai, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...; kiến nghị với các cơ quan chức năng về

¹⁰ Nghị quyết số 26-NQ/TU, ngày 10/7/2023 của Tỉnh ủy về sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

¹¹ Nhập xã Triệu Hải vào xã Quảng Trị thuộc huyện Đa Tịch. Nhập xã Quảng Lập vào xã Pro thuộc huyện Đơn Dương. Nhập các xã: Đoàn Kết vào xã Đa P'loa, xã Hà Lâm vào xã Phước Lộc, xã Đa Tồn vào xã Đa Oai thuộc huyện Đa Huoai.

¹² Cấp tỉnh, cấp huyện, lãnh đạo HĐND, UBND, MTTQ tổ chức tiếp công dân định kỳ 2-3 lần/ tháng. Cấp xã, lãnh đạo tiếp công dân 1 ngày/tuần; nhiều xã, phường, thị trấn các vị lãnh đạo tổ chức tiếp công dân 2 ngày/tuần.

¹³ Trong năm 2023, MTTQ Việt Nam tỉnh tiếp nhận 47 đơn, MTTQ cấp huyện, xã tiếp nhận 652 đơn của công dân đến trình bày khiếu nại, kiến nghị, phản ánh; kịp thời chuyển cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

tình hình tư tưởng, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân liên quan đến trách nhiệm quản lý, điều hành của chính quyền. Qua đó, góp phần giải quyết, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, hạn chế đơn thư vượt cấp, kéo dài. Về công tác đối thoại được thực hiện thông qua các hình thức như: Tổ chức tiếp xúc cử tri với Đại biểu Quốc hội, Đại biểu HĐND các cấp; cấp ủy, chính quyền định kỳ trực tiếp làm việc với chi bộ thôn; diễn đàn đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền với đoàn viên, hội viên và Nhân dân; diễn đàn Công an lắng nghe ý kiến Nhân dân,...

Việc xây dựng hương ước, quy ước theo tinh thần Nghị định 61/2023/NĐ-CP, ngày 16/8/2023 của Chính phủ gắn với phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” được triển khai thực hiện theo quy định. Nội dung các hương ước, quy ước tuân thủ tuyệt đối các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trong đó tập trung vào một số vấn đề liên quan trực tiếp đến hoạt động tự quản của thôn, tổ dân phố như: Quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, việc lễ, quy định trong quan hệ gia đình và xã hội, chủ trương phát triển kinh tế, xây dựng hạ tầng, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh trật tự... Ngoài ra, các hương ước, quy ước còn chú trọng đến việc sửa đổi những hạn chế, lạc hậu của những hương ước, quy ước cũ; đồng thời, bổ sung những nội dung mới theo giai đoạn hoặc theo năm để phù hợp với thực tế địa phương. Công tác triển khai thực hiện hương ước, quy ước ở các khu dân cư cũng có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần phát huy tốt vai trò tự quản của cộng đồng, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, bảo đảm an ninh trật tự, xây dựng nếp sống văn minh. Cùng với việc xây dựng quy ước, hương ước thì việc thành lập các mô hình “*Tổ tự quản*” cũng được MTTQ Việt Nam và chính quyền quan tâm. MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật bằng nhiều hình thức, hướng dẫn MTTQ Việt Nam cấp xã duy trì hoạt động và nhân rộng mô hình “*Nhóm nông cốt*” ở các xã, thị trấn, các “*Câu lạc bộ pháp luật*” ở địa bàn dân cư. Cùng với việc xây dựng quy ước, hương ước thì việc thành lập các mô hình tổ tự quản, tổ hòa giải cơ sở cũng được MTTQ Việt Nam và chính quyền quan tâm.

Hoạt động của các BTTND, Ban giám sát đầu tư cộng đồng ở các xã, thị trấn được tiếp tục củng cố tổ chức, hướng dẫn, tạo điều kiện hoạt động khá hiệu quả¹⁴; tích cực tham gia thanh tra, giám sát các Chương trình giảm nghèo bền vững, chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, công trình đường giao thông nông thôn, giám sát việc thu, chi kinh phí vận động trong Nhân dân để xây dựng kết cấu hạ tầng... Qua đó các công trình, chương trình được giám sát đảm bảo theo quy định; chất lượng, hiệu quả sử dụng các công trình ngày được nâng lên, được Nhân dân đồng tình ủng hộ, từng bước củng cố niềm tin của Nhân dân vào chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Công tác hòa giải ở cơ sở được MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp thực hiện

¹⁴ Ban Thanh tra nhân dân tổ chức giám sát được 112 cuộc, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng, tổ chức giám sát được 252 cuộc với các nguồn vốn do nhân dân đóng góp, vốn nhà nước và nhân dân cùng làm và một số công trình, dự án từ nguồn vốn do nhân dân đóng góp và các vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của người dân.

có hiệu quả. Tổ hòa giải đã phối hợp hòa giải các vụ việc chủ yếu liên quan đến đất đai, dân sự, hôn nhân gia đình, mâu thuẫn tại cơ sở.

2. Thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị

Các cơ quan, đơn vị đã bám sát Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, văn bản hướng dẫn thi hành Luật và sự chỉ đạo của cấp trên để cụ thể hóa thành Quy chế dân chủ trong hoạt động của từng cơ quan, đơn vị. Tiếp tục kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở; cấp ủy, chỉ bộ xây dựng các nghị quyết lãnh đạo; xây dựng Quy chế phối hợp giữa thủ trưởng đơn vị và Ban Chấp hành Công đoàn; sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế làm việc, Quy chế văn hóa công sở,... Vai trò của thủ trưởng cơ quan được thực hiện đầy đủ, trách nhiệm, công khai và hình thức công khai các nội dung được quy định tại Điều 46, 47, 48 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở cho CBCCVC biết, tham gia thực hiện thường xuyên và nghiêm túc. Trong quản lý và điều hành hoạt động, người đứng đầu cơ quan luôn thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch để CBCCVC được biết, tham gia ý kiến góp ý và giám sát hoạt động.

Công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai các văn bản đến công chức, viên chức, người lao động được cơ quan, đơn vị tổ chức lồng ghép vào các buổi giao ban, sinh hoạt chi bộ, họp định kỳ, sơ kết, tổng kết, triển khai nhiệm vụ chuyên môn. Kế hoạch, chương trình công tác hàng tháng, quý, năm luôn được niêm yết công khai hoặc gửi đến hộp thư điện tử của từng công chức, viên chức. Về kinh phí hoạt động, mua sắm tài sản tại cơ quan, đơn vị, tinh giản biên chế, hợp đồng lao động, tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng; các chế độ chính sách (*lương, thưởng*),... đều được công khai dân chủ và có sự bàn bạc thống nhất trong toàn cơ quan, đơn vị. Vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị luôn được phát huy, các nội dung, công việc liên quan được bàn bạc, thảo luận công khai, dân chủ... Triển khai thực hiện Luật dân chủ gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, nhất là tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ cho CBCCVC trong thực thi công vụ.

Kết quả thực hiện dân chủ gắn với việc thực hiện các nghị quyết của Trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: Theo Kế hoạch số 100/KH-UBND, ngày 04/01/2023 của UBND tỉnh về quản lý biên chế công chức, viên chức của chính quyền địa phương, đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2022 - 2026; số biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính Nhà nước năm 2024 là 2.459 biên chế (*giảm 29 biên chế so với năm 2023*), số biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách Nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2024 là 25.053 biên chế (*giảm 645 biên chế so với năm 2023*). Trong 6 tháng đầu năm 2024, tỉnh Lâm Đồng đã giải quyết tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP, ngày 03/6/2023 của Chính phủ đối với 28 trường hợp¹⁵. Tập trung xây dựng, hoàn thiện vị trí việc làm: Đã phê duyệt danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức đối với 33/33 (đạt 100%) cơ quan, địa

¹⁵ Trong đó có 04 người ở các cơ quan, tổ chức hành chính, 19 người ở các đơn vị sự nghiệp công lập và 05 trường hợp là cán bộ, công chức cấp xã.

phương¹⁶; phê duyệt danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức đối với 32/32 (đạt 100%) cơ quan, địa phương, đơn vị¹⁷ (*đối với các đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3, nhóm 4*); phê duyệt danh mục và bản mô tả vị trí việc làm cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng theo quy định.

Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập:

Đối với các cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc UBND tỉnh: UBND tỉnh Lâm Đồng đã thực hiện sắp xếp cơ cấu tổ chức bên trong và hoàn thiện chức năng nhiệm vụ quyền hạn của 02 cơ quan cấp tỉnh¹⁸. Đến nay, số cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh và các tổ chức hành chính khác là 20 cơ quan¹⁹. Thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP của Chính phủ, đến nay 116 phòng chuyên môn, chi cục và tổ chức tương đương của các cơ quan đã đáp ứng tiêu chí về biên chế tối thiểu.

Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập: UBND tỉnh tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo chủ trương của Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; đến nay số lượng đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng là 734 đơn vị, giảm 05 đơn vị so với năm 2023.

Kết quả công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; thực hiện công khai, minh bạch; mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước: Công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính tiếp tục được quan tâm, đảm bảo định hướng dân chủ, công khai, minh bạch, thuận lợi, dễ hiểu, dễ thực hiện; hạn chế những nhiễu, gây phiền hà cho công dân và tổ chức; góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước. UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện²⁰. Căn cứ các chương trình, kế hoạch CCHC năm 2024 trên địa bàn tỉnh; hiện nay, các cơ quan, địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh đang triển khai thực hiện nhiệm vụ theo đúng kế hoạch đề ra.

Công tác thông tin, tuyên truyền CCHC tiếp tục được triển khai thực hiện bằng nhiều hình thức²¹ để tiếp nhận thông tin do người dân, doanh nghiệp phản

¹⁶ Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND, Ban Quản lý Khu công nghiệp, Hạt kiểm lâm Vườn Quốc gia Bidoup - Núi Bà, 18 cơ quan hành chính cấp tỉnh và 12 huyện, thành phố.

¹⁷ 08/08 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh, 12/12 sở, ban, ngành có các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc và 12/12 huyện, thành phố.

¹⁸ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành văn bản chỉ đạo các cơ quan liên quan về việc chuyển chức năng nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành thuộc lĩnh vực công tác dân tộc từ Ban Dân tộc tỉnh sang Thanh tra tỉnh.

¹⁹ 18 cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh; Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND; Ban Quản lý các khu công nghiệp.

²⁰ Quyết định số 2619/QĐ-UBND, ngày 28/12/2023 về Kế hoạch CCHC năm 2024; Kế hoạch số 11571/KH-UBND, ngày 28/12/2023 về tuyên truyền CCHC năm 2024; Quyết định số 65/QĐ-UBND, ngày 10/01/2024 về ban hành kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Chương trình hành động số 686/CTr-UBND, ngày 23/01/2024 triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Chương trình số 687/CTr-UBND, ngày 23/01/2024 thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP, ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

²¹ Như: đăng tải nội dung Bản tin CCHC của Chính phủ và các thông tin liên quan trên Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, trên hệ thống chính phủ điện tử (Egov); tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; thông

ánh cũng như đăng tải kịp thời, đầy đủ thông tin phản hồi, phúc đáp của các cơ quan, địa phương về việc giải quyết các thông tin được phản ánh, kiến nghị; tổ chức 04 chương trình truyền hình trực tiếp “*Đối thoại về CCHC*” giữa người dân và lãnh đạo các sở, ban, ngành và 05 Chương trình “*Cải cách để nâng cao sự hài lòng của người dân*” tại các địa phương trong tỉnh.

Chỉ số CCHC tỉnh Lâm Đồng năm 2023 giảm mạnh (86,02/100 điểm), xếp thứ 46/63 tỉnh, thành phố, tụt 31 bậc so với năm 2022 (*năm 2022 đạt 86,72 điểm, xếp thứ 15/63 tỉnh, thành phố*), có nhiều nguyên nhân nhưng nguyên nhân chính do có một số cán bộ lãnh đạo tỉnh bị kỷ luật. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 949/QĐ-UBND, ngày 03/6/2024 công bố Chỉ số CCHC năm 2023 đối với các sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh.

Về công tác tiếp công dân: Định kỳ hàng tháng lãnh đạo UBND tỉnh tổ chức tiếp dân tại trụ sở Ban Tiếp công dân tỉnh; tổ chức tiếp công dân, đối thoại với Nhân dân trên tinh thần dân chủ, công khai, lắng nghe ý kiến, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân. Tại các cuộc tiếp dân nhiều nội dung khiếu nại, tố cáo của công dân đã được xem xét và trả lời trực tiếp; đối với những vụ việc có nội dung phức tạp, liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành của tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành chức năng liên quan, xem xét và giải quyết theo quy định; đồng thời ban hành các văn bản chấn chỉnh tiếp công dân. Trong 05 tháng đầu năm 2024, đã tiếp 844 lượt/1.115 công dân; nội dung chủ yếu tập trung trong lĩnh vực đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, bố trí tái định cư, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,... Qua đó, đã giải đáp các quy định của pháp luật, hướng dẫn công dân chờ kết quả giải quyết của UBND tỉnh hoặc gửi đơn đến các cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết.

Về công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư, khiếu nại tố cáo: Toàn tỉnh đã tiếp nhận 3.416 đơn KNTC, kiến nghị, phản ánh, trong đó có 2.752 đơn đủ điều kiện xử lý với 282 đơn khiếu nại, 138 đơn tố cáo và 2.332 đơn kiến nghị, phản ánh. Qua phân loại, đã hướng dẫn công dân khiếu nại đến người có thẩm quyền 241 đơn, chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết 941 đơn; tiếp nhận giải quyết theo thẩm quyền 1.570 đơn (gồm 111 đơn khiếu nại; 22 đơn tố cáo và 1.437 đơn kiến nghị, phản ánh). Tổng số đơn KNTC thuộc thẩm quyền giải quyết (gồm đơn kỳ trước chuyển sang và tiếp nhận trong kỳ) là 235 đơn (gồm 196 đơn khiếu nại và 39 đơn tố cáo). Đến nay, đã giải quyết 117 đơn khiếu nại (đạt 59,7%) và 29 đơn tố cáo (đạt 74,3%). Tổng số quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật phải tổ chức thực hiện là 12 quyết định (bao gồm kỳ trước chuyển sang), đã thực hiện xong 08 quyết định, còn lại 04 quyết định, hiện đang tổ chức thực hiện. Tổng số kết luận nội dung tố cáo phải tổ chức thực hiện là 18 kết luận (bao gồm kỳ trước chuyển sang), đã thực hiện xong 11 kết luận, còn lại 07 kết luận đang được tổ chức thực hiện.

Kết quả tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; việc

rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở: Tính đến nay, đã có 100% các cơ quan hành chính Nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tổ chức hội nghị CBCCVC theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản liên quan; các công đoàn cơ sở đã chủ động phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị CBCCVC và người lao động ngay từ đầu năm; về quy trình tổ chức Hội nghị, đa số các cơ quan, đơn vị cơ bản đã thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 59/2023/NĐ-CP, ngày 14/8/2023 của Chính phủ. Giữa Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và Ban Chấp hành Công đoàn có sự phân công cụ thể trong chuẩn bị nội dung tổ chức hội nghị CBCCVC: Dự thảo các loại báo cáo, các quy chế, nhân sự bầu BTTND...

Việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở: UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh và các đơn vị sự nghiệp công lập, UBND các huyện, thành phố chủ động xây dựng, sửa đổi Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. Đồng thời, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố quan tâm chỉ đạo UBND cấp xã khẩn trương xây dựng, sửa đổi Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở để có căn cứ thực hiện tại địa phương.

Ban Thanh tra Nhân dân trong các cơ quan, đơn vị được bầu đủ số lượng, đúng quy định và đi vào hoạt động nề nếp, có hiệu quả; hoạt động của BTTND nhằm giám sát công tác điều hành của lãnh đạo cơ quan, trao đổi, bàn bạc những công việc có liên quan đến chế độ, chính sách của CBCCVC và người lao động theo Nghị định số 59/2023/NĐ-CP, ngày 14/8/2023 của Chính phủ. Thực hiện tốt vai trò giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách cho CBCCVC, người lao động, sử dụng ngân sách, chế độ quản lý tài chính, tài sản của đơn vị,... Hoạt động của BTTND tại cơ quan, đơn vị đã phát huy được trách nhiệm, quyền hạn của mình trong việc giám sát thực hiện các nội quy, quy chế trong cơ quan, đơn vị góp phần phát huy dân chủ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức. Đồng thời, phát huy tính tiên phong, gương mẫu, chấn chỉnh phong cách, lề lối làm việc của CBCCVC góp phần trong phòng ngừa, ngăn chặn tình trạng quan liêu, tham nhũng, lãng phí.

3. Thực hiện dân chủ ở tổ chức có sử dụng lao động

Việc triển khai, phổ biến Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở được người sử dụng lao động và Ban chấp hành công đoàn các doanh nghiệp quan tâm triển khai đến người lao động bằng nhiều hình thức thông qua các cuộc họp giao ban định kỳ và các buổi họp, hội nghị của công ty, thông qua các nhóm zalo, facebook...; thực hiện các quy định về nội dung người sử dụng lao động phải công khai, nội dung người lao động tham gia ý kiến, nội dung người lao động quyết định, nội dung người lao động kiểm tra, giám sát. Chấp hành nghiêm quy định về thực hiện dân chủ tại nơi làm việc theo quy định: Xây dựng, ban hành và thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc; tổ chức hội nghị người lao động; tổ chức đối thoại tại nơi làm việc; xây dựng, đăng ký, thực hiện thang bảng lương; xây dựng và thực hiện quy chế khen thưởng; thương lượng, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể

doanh nghiệp. Việc triển khai thực hiện pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN được người sử dụng lao động tại các doanh nghiệp thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

Các cấp công đoàn đã phối hợp với người sử dụng lao động triển khai thực hiện dân chủ cơ sở đảm bảo thời gian và đúng quy định, 100% doanh nghiệp Nhà nước tổ chức hội nghị người lao động; 100% doanh nghiệp Nhà nước tổ chức đối thoại định kỳ. Công tác thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể tiếp tục đạt được những kết quả tích cực, 100% công đoàn cơ sở đã thương lượng và ký kết thỏa ước lao động tập thể. Việc thực hiện tốt dân chủ ở tổ chức có sử dụng lao động đã làm cho người sử dụng lao động hiểu được trách nhiệm đối với người lao động trong các doanh nghiệp. Thông qua việc thực hiện đã tạo điều kiện cho người lao động được trực tiếp tham gia góp ý kiến, được quyết định và kiểm tra, giám sát những nội dung theo quy định. Qua đó, giúp người lao động yên tâm lao động, sản xuất, kinh doanh, nâng cao thu nhập, ổn định đời sống, tạo dựng mối quan hệ hài hòa giữa chủ doanh nghiệp và người lao động.

Hoạt động BTTND được các doanh nghiệp quan tâm, người sử dụng lao động đã phối hợp với tổ chức đại diện người lao động công khai các nội dung liên quan đến quyền và lợi ích của người lao động, chủ yếu như: Chế độ chính sách của Nhà nước, quyền và nghĩa vụ của người lao động, các nội quy, quy chế, quy định của công ty; việc trích lập và sử dụng các loại quỹ trong công ty liên quan đến người lao động; về phương án sản xuất kinh doanh, phương án sắp xếp lại lao động, tuyển dụng, tiền lương, thu nhập, BHXH, BHYT, phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, thi tay nghề, bổ nhiệm, đề bạt,...

Đối với doanh nghiệp, tổ chức khác có thuê mướn, sử dụng lao động: Qua việc triển khai và theo dõi thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, hầu hết các đơn vị, doanh nghiệp đã nâng cao nhận thức của người sử dụng lao động trong thực hiện dân chủ ở doanh nghiệp. Người lao động ý thức được tầm quan trọng và trách nhiệm của bản thân đối với doanh nghiệp. Phát huy quyền dân chủ của người lao động, đóng góp ý kiến, quyết định một số vấn đề trong doanh nghiệp, kiểm tra, giám sát những hoạt động liên quan đến quyền, lợi ích của mình. Hầu hết các doanh nghiệp đã quan tâm triển khai, phổ biến Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở đến người lao động bằng các hình thức như: Gửi qua email, qua nhóm zalo, facebook... Trong quản lý, điều hành, lãnh đạo đơn vị, doanh nghiệp chú trọng xây dựng môi trường làm việc dân chủ, tôn trọng người lao động; công tác phối hợp giữa lãnh đạo và công đoàn được cụ thể hóa thành quy chế, chương trình phối hợp, thống nhất trong chỉ đạo hoạt động sản xuất, kinh doanh cũng như chăm lo cho đời sống, thu nhập, việc làm cho người lao động. Hàng năm, thực hiện nghiêm túc việc ký kết, bổ sung thỏa ước lao động tập thể, xây dựng nội quy lao động và các quy định liên quan trực tiếp đến người lao động...

Các cấp công đoàn quan tâm phối hợp với người sử dụng lao động thực hiện tốt QCDC ở cơ sở thông qua tổ chức hội nghị người lao động. Kết quả, có 87% doanh nghiệp ngoài Nhà nước có tổ chức công đoàn tổ chức hội nghị người lao động. Chỉ đạo, hướng dẫn CĐCS tham mưu chủ sử dụng lao động xây dựng quy chế đối thoại, có 90% doanh nghiệp tổ chức đối thoại. Thông qua hội nghị, đối

thoại, phát huy quyền làm chủ của CNLĐ trong tham gia quản lý doanh nghiệp. Công tác thương lượng, ký kết và thực hiện Thỏa ước lao động tập thể được chú trọng, đổi mới, đưa thêm nhiều nội dung có lợi cho người lao động. Đến nay, tỷ lệ doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước có tổ chức công đoàn ký kết và thực hiện TULĐTT đạt 98%, trong đó số bản thỏa ước loại B trở lên đạt trên 75%.

Việc tổ chức triển khai thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc đã góp phần phát huy quyền làm chủ trực tiếp của người lao động, vai trò đại diện của tổ chức công đoàn. Người lao động nhận thức được quyền lợi của mình phải gắn với trách nhiệm và nghĩa vụ trong doanh nghiệp, dân chủ đi đôi với kỷ cương, kỷ luật lao động; nâng cao ý thức tổ chức, kỷ luật, tích cực tham gia phong trào thi đua trong lao động sản xuất, tạo sự ổn định, phát triển của doanh nghiệp là cơ sở đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị năm 2024; làm chuyển biến cả về nhận thức, trách nhiệm, tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, có nhiều chuyển biến tích cực, đi sâu, đi sát cơ sở; thực hiện ngày càng có hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền. Phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*” đạt được những kết quả tích cực; quyền làm chủ của Nhân dân được mở rộng, tạo sự đồng thuận xã hội, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội; tạo niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng và quản lý, điều hành của Nhà nước tại địa phương.

Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở các cấp kịp thời được kiện toàn, xây dựng Quy chế làm việc, phân công rõ trách nhiệm Thành viên Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc; thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong tham mưu cấp ủy cùng cấp lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện dân chủ ở cơ sở. Dân chủ ở xã, phường, thị trấn được thực hiện nề nếp, phát huy quyền làm chủ trực tiếp của Nhân dân ở cơ sở; tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương; giám sát hoạt động của Nhà nước, thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân. Dân chủ trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập có nhiều chuyển biến tích cực, phát huy vai trò của người đứng đầu, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý điều hành, góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc tiếp tục được quan tâm, giải quyết hài hòa lợi ích các bên, xây dựng quan hệ lao động ổn định, tiên bộ, đảm bảo đời sống người lao động và hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp,...

2. Hạn chế và nguyên nhân

2.1. Hạn chế

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức của Nhân dân về thực hiện dân chủ ở cơ sở ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao.

- Việc giải quyết những tâm tư nguyện vọng, những vấn đề bức xúc trong Nhân dân có lúc, có nơi chưa kịp thời, nhất là những vấn đề liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở của một số cấp ủy, chính quyền chưa thường xuyên, vẫn còn mang tính hình thức; việc cụ thể hóa các văn bản của cấp ủy, của Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC cấp trên còn chưa kịp thời, nhất là ở cơ sở. Hoạt động của một số BTTND còn hình thức, hiệu quả thấp.

- Việc sửa đổi, bổ sung, ban hành nội quy, quy chế, xây dựng và ký kết thỏa ước lao động tập thể ở một số đơn vị, tổ chức có sử dụng lao động còn chậm; người lao động chưa thực sự quan tâm nhiều đến các vấn đề liên quan đến quyền lợi của mình thông qua Hội nghị Người lao động, đối thoại tại nơi làm việc; chất lượng các ý kiến tham gia còn thấp.

- Trách nhiệm của người sử dụng lao động trong một số doanh nghiệp về tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở chưa cao. Việc thực hiện một số nội dung công khai để người lao động biết, tham gia ý kiến, quyết định và giám sát theo quy định tại một số doanh nghiệp còn chưa đầy đủ, kịp thời.

2.2. Nguyên nhân của hạn chế

- Một số cấp ủy, chính quyền chưa quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở; thiếu kiểm tra, đôn đốc trong quá trình thực hiện.

- Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện QCDC ở cơ sở chưa đồng bộ.

- Vai trò của tổ chức công đoàn trong một số doanh nghiệp chưa được phát huy hiệu quả, cán bộ công đoàn và người lao động còn ngại va chạm, chưa dám đề đạt ý kiến, bảo vệ quyền dân chủ trong doanh nghiệp.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hiện dân chủ ở cơ sở. Trọng tâm là: Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2024 và các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy.

2. Chỉ đạo cụ thể hóa Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở thành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở trong từng cơ quan, đơn vị; rà soát các quy chế, quy định, các văn bản đã ban hành của cấp ủy, chính quyền các cấp để xem xét bổ sung, sửa đổi,

hủy bỏ hoặc ban hành mới cho phù hợp với quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Tiếp tục phối hợp, tạo điều kiện phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng đảng, chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI).

4. Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính; nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc lãnh đạo thực hiện QCDC ở cơ sở. Xây dựng phong cách, lề lối làm việc của CBCCV trong giao tiếp, ứng xử với Nhân dân trong thi hành công vụ.

5. Tăng cường đối thoại, tiếp xúc trực tiếp với Nhân dân, giải quyết kịp thời những kiến nghị, nguyện vọng, lợi ích chính đáng và đơn, thư khiếu nại, tố cáo của Nhân dân, nhất là lĩnh vực liên quan đến chế độ chính sách, đất đai, quy hoạch, xây dựng, đền bù giải phóng mặt bằng, tái định cư...

6. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo QCDC ở cơ sở các cấp; tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành trong thực hiện Luật Dân chủ ở cơ sở; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về thực hiện Luật Dân chủ ở cơ sở. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở các loại hình cơ sở.

7. Tổ chức tổng kết đánh giá việc thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2024.

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Trung ương,
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh,
- Các Ban của Tỉnh ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- MTTQ, các tổ chức CT - XH tỉnh,
- Ban Chỉ đạo QCDC ở cơ sở tỉnh,
- Các sở, ban ngành, các huyện ủy, thành ủy,
- Lưu VT, TH2.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Trần Đình Văn